

Số: **4937**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **29** tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự án xây dựng chuỗi liên kết trồng, chế biến
bao tiêu từ dược liệu Địa hoàng tại thôn 2, thôn 3, xã An Toàn,
huyện An Lão, tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh về chính sách liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2025;

Căn cứ Quyết định số 64/2023/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND tỉnh ban hành quy định mức hỗ trợ thực hiện một số dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định ngày 26/10/2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 244/TTr-SLĐTBXH ngày 27/12/2023 (kèm theo ý kiến của Sở Y tế tại Công văn số 4984/SYT-NVD ngày 25/12/2023, Sở Tài chính tại Công văn số 4123/STC-QLNS ngày 12/12/2023, Sở Công Thương tại Công văn số 2507/SCT-QLTM ngày 12/12/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4407/SNN-PTNT ngày 20/12/2023, Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1190/SKHCN-KH ngày 13/12/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3450/SKHĐT-KGVX ngày 13/12/2023, Ban Dân tộc tỉnh tại Công văn số 746/BDT-CS ngày 11/12/2023, Liên minh Hợp tác xã tỉnh tại Công văn số 215/CV-LMHTX ngày 15/12/2023, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tại Công văn số 196/CV-LHH ngày 28/12/2023 và UBND huyện An Lão tại Tờ trình số 290/TTr-UBND ngày 16/11/2023).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án xây dựng chuỗi liên kết trồng, chế biến bao tiêu từ dược liệu Địa hoàng tại thôn 2, thôn 3, xã An Toàn, huyện An Lão, tỉnh Bình Định với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng chuỗi liên kết trồng, chế biến bao tiêu từ dược liệu Địa hoàng tại thôn 2, thôn 3, xã An Toàn, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

2. Đơn vị chủ trì liên kết: Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar (Biormed).

- Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Thiệp.

- Chức vụ: Giám đốc.

- Địa chỉ: Thôn 3, xã An Toàn, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Giấy đăng ký kinh doanh số: 4101619107, thay đổi lần thứ 1 vào ngày 21/09/2023.

3. Số lượng nông dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tham gia liên kết: 43 hộ (24 hộ nghèo, 01 hộ cận nghèo, 15 hộ mới thoát nghèo, 03 hộ sản xuất giỏi).

4. Sản phẩm Dược liệu thực hiện liên kết: Địa Hoàng.

5. Quy mô liên kết: Diện tích sản xuất 8 hec ta.

(Danh sách cụ thể của từng hộ và diện tích đất cho từng hộ như Phụ lục kèm theo Dự án số 01/2023 ngày 26/9/2023 của Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar).

6. Địa bàn thực hiện: Thôn 2 và thôn 3, xã An Toàn, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

7. Thời gian triển khai thực hiện: 26 tháng (từ tháng 11/2023 đến tháng 12/2025).

8. Cơ quan quản lý dự án: Sở Lao động- Thương binh và Xã hội.

9. Mục tiêu dự án

9.1. Mục tiêu chung

Chuyển giao kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hái cây Địa hoàng theo tiêu chuẩn GACP/hữu cơ cho đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) gắn với xây dựng chuỗi liên kết giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm từ Địa hoàng, hiệu quả nhằm tăng giá trị sản phẩm, cải thiện sinh kế, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho hộ liên kết tham gia dự án, góp phần giảm nghèo bền vững..

9.2. Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu 1: Chuyển giao quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch cây Địa hoàng theo tiêu chuẩn GACP/hữu cơ .

- Mục tiêu 2: Xây dựng chuỗi liên kết giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm từ Địa Hoàng theo tiêu chuẩn GACP/hữu cơ bền vững, hiệu quả giữa các hộ tham gia liên kết tại xã An Toàn với Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar.

- Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn kỹ thuật tiên tiến trong trồng trọt cho các hộ dân tham gia dự án.

- Mục tiêu 4: Cải thiện sinh kế, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho hộ liên kết tại xã An Toàn, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Mục tiêu 5: Số hộ dự kiến thoát nghèo, thoát cận nghèo: 33 hộ.

10. Tổng kinh phí, cơ cấu nguồn vốn

10.1 Tổng kinh phí thực hiện dự án trong 26 tháng (theo thời hạn đầu tư của Chương trình từ năm 2023-2025): **2.410.514.400 đồng** (Hai tỷ bốn trăm mười triệu năm trăm mười bốn nghìn bốn trăm đồng), bao gồm:

- Nhà nước hỗ trợ: 1.846.080.000 đồng (tương đương: 77% tổng kinh phí thực hiện dự án).

- Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết: 540.134.400 đồng (tương đương: 22% tổng kinh phí thực hiện dự án).

- Đối ứng của Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar: 24.300.000 đồng (tương đương: 1% tổng kinh phí thực hiện dự án).

10.2. Phân kỳ kinh phí thực hiện qua các năm

Mục	Hạng mục	Số tiền	Chia ra các nguồn (đồng)			Thời điểm
			Ngân sách nhà nước hỗ trợ	Đối ứng của người dân	Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar	
	Tổng tiền	2.410.514.400	1.846.080.000	540.134.400	24.300.000	
	Tổng năm 2023	385.700.000	337.600.000	40.000.000	8.100.000	
1	Kinh phí quản lý dự án	40.000.000	40.000.000			tháng 12/2023
2	Tập huấn kỹ thuật	21.200.000	21.200.000			tháng 12/2023
3	Giống, vật tư, CSHT	276.400.000	276.400.000			tháng 12/2023
4	CBKT chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật	8.100.000			8.100.000	tháng 12/2023
5	Công lao động	40.000.000		40.000.000		tháng 12/2023
	Tổng năm 2024	1.701.007.200	1,470.480.000	222.427.200	8.100.000	
1	Kinh phí quản lý dự án	40.000.000	40.000.000			tháng 1/2024
2	Tập huấn kỹ thuật	18.200.000	18.200.000			tháng 06-08/2024

3	Giống, vật tư, CSHT	1.412.280.000	1.412.280.000			tháng 1/2024
4	CBKT chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật	8.100.000			8.100.000	tháng 1/2024
5	Công lao động	222.427.200		222.427.200		tháng 1-12/2024
Tổng năm 2025		323.807.200	38.000.000	277.707.200	8.100.000	
1	Kinh phí quản lý dự án	38.000.000	38.000.000			tháng 1/2025
2	CBKT chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật	8.100.000			8.100.000	tháng 1/2025
3	Công lao động	277.707.200		277.707.200		tháng 1-12/2025
Tỷ lệ kinh phí			77%	22%	1%	

11. Nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong 03 năm (2023 - 2025)

11.1 Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ chi phí giống, vật tư, cơ sở hạ tầng: 1.688.680.000 đồng, cụ thể:

- Giống địa hoàng: 1.260.000.000 đồng.
- Phân bón, chế phẩm sinh học: 152.280.000 đồng.
- Hệ thống tưới và cơ sở hạ tầng: 276.400.000 đồng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và 2024.

- Nguồn vốn thực hiện: Vốn ngân sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

b) Hỗ trợ tập huấn (04 lớp, mỗi lớp 50 người với 4 thời điểm cụ thể là đầu vụ và cuối vụ) bao gồm hộ dân tham gia liên kết và hộ dân sinh sống trên địa bàn xã An Toàn, huyện An Lão): 39.400.000 đồng, cụ thể:

- Nội dung tập huấn: Tập huấn hướng dẫn áp dụng quy trình kỹ thuật trồng cây dược liệu Địa hoàng theo GACP-WHO/Hữu cơ.
- Đối tượng, số lượng tham gia: gồm hộ dân tham gia liên kết và hộ dân sinh sống trên địa bàn xã An Toàn, huyện An Lão.
- Địa điểm: Hội trường xã An Toàn hoặc trực tiếp tại đồng ruộng sản xuất Dược liệu.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và 2024.

c) Chi phí quản lý toàn dự án: 118.000.000 đồng.

- Nội dung: Chi phí quản lý toàn dự án 4,9%.

11.2 Định mức chi

Thực hiện theo Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

12. Kinh phí thực hiện hỗ trợ

Từ nguồn vốn ngân sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021- 2025 tại Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 27/02/2023; Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 05/3/2023 của UBND tỉnh.

13. Phương thức mua sắm và đầu mối thực hiện phương thức mua sắm vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ đề xuất hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước:

Giao chủ trì liên kết thực hiện việc tự mua sắm theo dự toán kinh phí được phê duyệt tại Quyết định này và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ chứng từ liên quan trong việc thực hiện dự án cho đơn vị được giao vốn thực hiện dự án để thanh quyết toán và lưu giữ chứng từ theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

14. Quản lý tài sản sau hỗ trợ: Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar lập sổ theo dõi quản lý tài sản được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước sau hỗ trợ, trích khấu hao tài sản cố định theo quy định (nếu có).

15. Phương án tài chính xử lý các rủi ro: Cơ quan quản lý dự án, chủ trì liên kết và các hộ nông dân tham gia dự án mời các cơ quan liên quan lập biên bản xác định mức độ thiệt hại đề xuất giải pháp xử lý.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Căn cứ quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và quy định tại Khoản 2, Điều 3 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện ký kết Hợp đồng với chủ trì liên kết, giao chủ trì liên kết tự mua sắm giống cây trồng, vật tư, trang thiết bị và một số nội dung khác theo đề xuất của chủ trì liên kết; thực hiện dự án lưu giữ chứng từ liên quan trong việc thực hiện dự án để thanh quyết toán theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh là thành viên Hội đồng thẩm định tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án trên địa bàn;

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND huyện An Lão hướng dẫn việc thực hiện dự án liên kết chuỗi đảm bảo đúng quy định; kiểm tra và giám sát việc thực hiện dự án liên kết chuỗi trên địa bàn.

3. Các sở, ban, ngành của tỉnh

- Các sở, ban, ngành của tỉnh là thành viên Hội đồng thẩm định phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

UBND huyện An Lão triển khai thực hiện dự án liên kết chuỗi trên địa bàn xã An Toàn, huyện An Lão.

- Phối hợp đề xuất UBND tỉnh những vướng mắc khó khăn trong quá trình thực hiện dự án để kịp thời tháo gỡ, nhằm đảm bảo dự án triển khai có hiệu quả, góp phần giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

4. UBND huyện An Lão

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai dự án liên kết chuỗi trên địa bàn; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo từng công đoạn của dự án; những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện kịp thời báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Chỉ đạo UBND xã An Toàn phối hợp với chủ trì liên kết, cộng đồng dân tại địa bàn triển khai dự án hướng dẫn việc thực hiện dự án được thuận lợi, để người dân có việc làm, tăng thu nhập và thoát nghèo theo mục tiêu của dự án. Kiểm tra, giám sát và nắm bắt kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá thực hiện dự án để các cấp, các ngành kịp thời đề xuất, tháo gỡ.

5. Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar

a) Là đơn vị chủ trì liên kết thực hiện dự án; có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ nguồn lực, nhân lực, cơ sở vật chất, hướng dẫn các hộ tham gia liên kết thực hiện các nội dung đảm bảo đạt các mục tiêu dự án được phê duyệt; phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý dự án để được hướng dẫn thực hiện các hồ sơ, thủ tục hỗ trợ, nghiệm thu, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

b) Thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm Địa hoàng với các hộ nông dân, thời hạn 26 tháng theo đúng hợp đồng đã ký; xác định rõ số lượng cây trồng, hiện trạng và có kỹ thuật canh tác phù hợp, thu hoạch đúng mùa vụ theo đúng tiêu chuẩn GACP-WHO/Hữu cơ.

c) Chuẩn bị phân bón, thuốc bảo vệ thực vật để cung ứng kịp thời cho các hộ nông dân tham gia liên kết trong quá trình sản xuất. Tập huấn hướng dẫn hộ tham gia liên kết và người dân trên đại bàn áp dụng quy trình kỹ thuật trồng cây dược liệu Địa hoàng theo GACP-WHO/Hữu cơ.

d) Chịu trách nhiệm huy động các nguồn lực đảm bảo đủ kinh phí đối ứng thực hiện các nội dung hỗ trợ, quản lý sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ đúng quy định.

e) Thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện dự án. Tổng hợp các vấn đề phát sinh, vướng mắc không giải quyết được báo cáo UBND xã An Toàn, UBND huyện An Lão và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để hướng dẫn, thực hiện hoặc đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định.

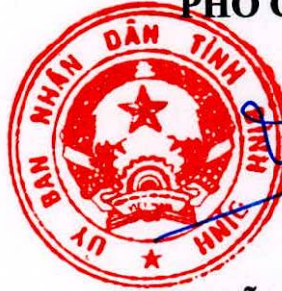
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch UBND huyện An Lão; Giám đốc Công ty TNHH MTV Dược liệu

hữu cơ Bidiphar - Đơn vị chủ trì liên kết; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các hộ nông dân tham gia liên kết chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các TV HĐTĐ;
- Lưu: VT, K20.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh



PHỤ LỤC
TỔNG HỢP NỘI DUNG, KINH PHÍ THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG CHUỖI LIÊN KẾT TRỒNG, CHẾ BIẾN BAO TIÊU TỪ
DƯỢC LIỆU ĐỊA HOÀNG TẠI THÔN 2, THÔN 3, XÃ AN TOÀN, HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số **4937**/QĐ-UBND ngày **29** /12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Giai đoạn 2023-2025				Năm thứ nhất (2023)				Năm thứ 2 (2024)				Năm thứ 3 (2025)			
		Tổng	Nhà nước hỗ trợ	Đối ứng Hộ nông dân	Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar	Tổng	Nhà nước hỗ trợ	Đối ứng Hộ nông dân	Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar	Tổng	Nhà nước hỗ trợ	Đối ứng Hộ nông dân	Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar	Tổng	Nhà nước hỗ trợ	Đối ứng Hộ nông dân	Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar
1	Kinh phí quản lý dự án	118.000.000	118.000.000			40.000.000	40.000.000			40.000.000	40.000.000			38.000.000	38.000.000		
2	Tập huấn kỹ thuật	39.400.000	39.400.000			21.200.000	21.200.000			18.200.000	18.200.000						
3	Giống, vật tư, CSHT	1.688.680.000	1.688.680.000			276.400.000	276.400.000			1.412.280.000	1.412.280.000						
	+ Giống, Vật tư thiết yếu	1.412.280.000	1.412.280.000							1.412.280.000	1.412.280.000						
	+ Cơ sở hạ tầng	276.400.000	276.400.000			276.400.000	276.400.000										
5	Vốn đối ứng của hộ tham gia liên kết	540.134.400		540.134.400		40.000.000		40.000.000		222.427.200		222.427.200		277.707.200		277.707.200	
6	Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar	24.300.000				8.100.000			8.100.000	8.100.000			8.100.000	8.100.000			8.100.000
Tổng cộng		2.410.514.400	1.846.080.000	540.134.400	24.300.000	385.700.000	337.600.000	40.000.000	8.100.000	1.701.007.200	1.470.480.000	222.427.200	8.100.000	323.807.200	38.000.000	277.707.200	8.100.000